

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH TÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 139/2021/HS-ST  
Ngày 11-6-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Ái;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Bùi Diệu Huệ và Trần Thị Mỹ Hồng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Chiêm Tiên Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2021/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Minh D, sinh năm 1992, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 352, đường B L, khu phố N T, phường N S, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S (chết) và bà Phan Thị Thùy T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại “có mặt”.

\*Bị hại: Anh Đặng Văn A, sinh năm 1991 (đã chết).

Các người đại diện hợp pháp của anh A: Bà Phan Thị D, sinh năm 1963 và ông Đặng Văn M, sinh năm 1961. Cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A L, xã A P, huyện T H, tỉnh Đồng Tháp (cha, mẹ ruột của anh A) “có mặt”.

\*Bị đơn dân sự (đồng thời là bị cáo): Phạm Minh D, sinh năm 1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 352, đường B L, khu phố N T, phường N S, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh “có mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 29/10/2020, Phạm Minh D điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-101.36 (loại có mui với tải trọng 15,250 tấn) chở 12,845 tấn vại vụng lưu thông trên làn đường dành riêng cho xe ô tô-đường Quốc Lộ 1A-hướng cầu vượt Hương Lộ 2 về ngã tư An Sương trong điều kiện có giấy phép lái xe hạng C. Khi D điều khiển xe chạy qua khỏi ngã 3 giao lộ giữa đường này với Đường Số 18B khoảng 15 mét thì cho xe lùi lại để rẽ phải vào Đường Số 18B. Trong lúc xe đang lùi xe lại (trên làn đường dành riêng cho xe ô tô) đến trước nhà số 855, đường

Quốc Lộ 1A, Khu phố 1, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân thì có chiếc xe mô tô biển số 95R1-6735 do anh Đặng Văn A điều khiển chạy đến đụng vào phía sau bên trái xe ô tô của D. Tai nạn xảy ra với hậu quả, khoảng  $\frac{1}{2}$  xe mô tô lọt vào gầm xe ô tô (theo bản ảnh hiện trường), còn anh A ngã xuống đường tử vong tại chỗ và chiếc xe bị hư hỏng. Đoạn chiều đường nơi xảy ra tai nạn có 03 làn, làn thứ nhất rộng 05 mét 60 (tính từ lề phải, áp dụng cho tất cả các loại xe) và tiếp giáp làn thứ 2 rộng 04 mét 20 bởi dây phân cách cố định bằng bê tông, làn thứ 3 rộng 03 mét 50 tiếp giáp với làn thứ 2 bởi vạch sơn không liên tục và tiếp giáp với dây phân cách cố định giữa tim đường (02 làn đường này đều dành riêng cho xe ô tô); tại đầu dải phân cách định lối mở vào đường 18B có đặt các biển báo giao thông P130 (cấm dừng), P111a (cấm xe gắn máy) và P111b (cấm xe ba bánh). Do D điều khiển xe ô tô lùi tại “khu vực cấm dừng” và “nơi đường bộ giao nhau” nên đã vi phạm quy định Điều 16 Luật Giao thông đường bộ, đồng thời cũng là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông này. Còn anh A, tuy điều khiển xe mô tô trong người có sử dụng rượu, bia với “nồng độ Ethanol trong máu cao” (kết luận giám định không nêu chỉ số cụ thể) và lưu thông trên làn đường dành riêng cho xe ô tô là không chấp hành chỉ dẫn hệ thống báo hiệu đường bộ nên vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ nhưng không phải là nguyên nhân chính dẫn đến cái chết cho bản thân anh A.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Minh D khai nhận đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-101.36 (loại có mui với tải trọng 15,250 tấn) lưu thông trên làn đường dành riêng cho xe ô tô-đường Quốc Lộ 1A-hướng cầu vượt Hương Lộ 2 về ngã tư An Sương trong điều kiện có giấy phép lái xe hạng C. Theo lộ trình, lẽ ra đến ngã 3 giao lộ giữa đường Quốc Lộ 1A với Đường Số 18B thì bị cáo phải cho xe rẽ vào Đường Số 18B, đáng này lại để cho xe chạy qua khỏi đó khoảng 15 mét nên tuy có nhìn thấy biển báo giao thông “cấm dừng” là khu vực không được phép lùi xe nhưng bị cáo vẫn điều khiển cho xe lùi lại để rẽ phải vào đường này và khi đó có xe mô tô biển số 95R1-6735 do anh Đặng Văn A điều khiển chạy đến mới đụng vào phía sau bên trái xe ô tô của bị cáo với hậu quả làm cho anh A tử vong tại chỗ nên nay bị cáo thừa nhận có lỗi và cũng là nguyên nhân chính trong vụ tai nạn giao thông này dẫn đến hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Còn về trách nhiệm dân sự, do bị cáo đã trực tiếp bồi thường thiệt hại xong với tổng số tiền 65.000.000 đồng để khắc phục phần hậu quả về vật chất cho gia đình anh A và đã được nhận lại chiếc xe ô tô tải biển số 70C-101.36 nên không có ý kiến.

Các người đại diện hợp pháp của anh A bà bà Phan Thị D và ông Đặng Văn M đều thừa nhận là sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã trực tiếp bồi thường thiệt hại xong cho gia đình với tổng số tiền 65.000.000 đồng và chiếc xe mô tô biển số 95R1-6735 cũng đã được giao trả lại nên không có yêu cầu gì thêm. Còn về trách nhiệm hình sự, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Bản cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Minh D

ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: Bị cáo Phạm Minh D đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-101.36 lưu thông lù tại khu vực có biển báo giao thông “cấm dừng” và “nơi đường bộ giao nhau” nên mới làm cho xe mô tô biển số 95R1-6735 do anh Đặng Văn A điều khiển chạy đến đụng vào phía sau bên trái xe ô tô của bị cáo gây tử vong tại chỗ cho anh A là vi phạm quy định tại Điều 16 Luật Giao thông đường bộ và là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông này. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính cẩu thả và xem thường Luật Giao thông đường bộ nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã trực tiếp bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, được gia đình bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, đồng thời bị hại cũng có một phần lỗi đáng kể, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm năm. Về trách nhiệm dân sự, do các bên đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong và không có yêu cầu gì thêm; còn về vật chứng cũng đã được giải quyết xong nên đều không có ý kiến.

Bị cáo và không có ý kiến tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố; còn lời nói sau cùng thì bị cáo cho biết hiện tại là lao động chủ yếu trực tiếp nuôi sống gia đình có mẹ già đau yếu và người em ruột vừa mới học ra trường, chưa có việc làm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra-Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đồng thời là bị đơn dân sự; các đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét do trong lúc bị cáo Phạm Minh D điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-101.36 lưu thông trên làn đường dành riêng cho xe ô tô-đường Quốc Lộ 1A-hướng cầu vượt Hương Lộ 2 về ngã tư An Sương và khi vừa qua khỏi ngã 3 giao lộ giữa đường này với Đường Số 18B khoảng 15 mét thì bị cáo biết rõ rằng,

khu vực không được lùi xe nhưng chỉ vì muốn rẽ phải vào Đường Số 18B cho đúng lộ trình mà vẫn thực hiện lùi xe nên khi đó, anh Đặng Văn A đang điều khiển xe mô tô biển số 95R1-6735 lưu thông chạy đến mới dừng thẳng vào phía sau bên trái xe ô tô của bị cáo với hậu quả, khoảng  $\frac{1}{2}$  xe mô tô lọt vào gầm xe ô tô, còn anh A ngã xuống đường tử vong tại chỗ và chiếc xe bị hư hỏng. Hành vi điều khiển xe ô tô của bị cáo đã vi phạm quy định tại Điều 16 Luật giao thông đường bộ nên bị cáo là người có lỗi và là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông này. Còn đối với anh A, điều khiển xe mô tô lưu thông trên làn đường dành riêng cho xe ô tô, không chấp hành chỉ dẫn hệ thống báo hiệu đường bộ và trong người có sử dụng rượu, bia với “nồng độ Ethanol trong máu cao” (kết luận giám định không nêu chỉ số cụ thể) là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ thì tuy cũng có một phần lỗi và nguyên nhân đáng kể nhưng không phải là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông.

[3] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Phạm Minh D tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 29/10/2020, tại khu vực giao lộ giữa đường Quốc Lộ 1A với đường Đường Số 18B, trước nhà số 855, đường Quốc Lộ 1A, Khu phố 1, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân. Bị cáo đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-101.36 trong điều kiện có giấy phép lái xe hạng C lưu thông mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây ra thiệt hại cho tính mạng của anh Đặng Văn A. Theo Bản kết luận Giám định Pháp y về tử thi thì, nguyên nhân anh A chết là do “Đa chấn thương”. Do đó, bị cáo đã phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, đại diện bị hại; sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám xe, kết quả giám định pháp y về tử thi...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những gây thiệt hại cho tính mạng của người khác mà còn gây mất trật tự an toàn nơi công cộng. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng do tính cẩu thả, xem thường Luật giao thông đường bộ nên đã gây ra tai nạn. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này với mức án tương xứng. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại bằng vật chất cho gia đình bị hại để khắc phục phần nào hậu quả ngay sau tai nạn xảy ra; bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu và được gia đình bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như vừa đã nêu, không có tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự nào và đặc biệt là bị hại cũng có một phần lỗi tạo ra nguyên nhân đáng kể dẫn đến vụ tai nạn giao thông này; ngoài ra, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, việc làm ổn định và là lao động chủ yếu nuôi sống gia đình nên không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành án phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo hưởng án treo theo như đề nghị của Kiểm sát viên và yêu cầu của gia đình bị hại vừa đã nêu trên cũng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra; đồng thời cũng đủ sức giáo dục, răn đe bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét tại tòa hôm nay, các người đại diện hợp pháp của anh Đặng Văn A bà Phan Thị D và ông Đặng Văn M thừa nhận là sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã trực tiếp bồi thường thiệt hại xong cho gia đình ông, bà tổng số tiền 65.000.000 đồng và không còn ai yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô tải biển số 70C-101.36 của của bị cáo cùng với chiếc xe mô tô biển số 95R1-6735 của bị hại anh Đặng Văn A, Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho bị cáo và đại diện gia đình anh A nên không xét.

[8] Bị cáo Phạm Minh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh D phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Phạm Minh D 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày 11-6-2021.

Giao bị cáo Phạm Minh D cho Ủy ban nhân dân phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Phạm Minh D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đồng thời là bị đơn dân sự Phạm Minh D cùng các người đại diện hợp pháp của anh Đặng Văn A bà Phan Thị D và ông Đặng Văn M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.  
(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Văn Ái**